

Bộ, tỉnh: Sơn La

Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Y tế

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Bệnh viện đa khoa khu vực Mường La

Mã đơn vị: 1031603

Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 04c-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG TẠI CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ NĂM 2025

ĐVT cho: Số lượng là: Cái, khuôn viên: Diện tích là: m<sup>2</sup>; Nguyên giá/Giá trị còn lại/Số tiền/Chi phí là: Nghìn đồng.

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền								Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)	Chi phí xử lý tài sản (Nghìn đồng)	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Thu hồi	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất,	Chuyển giao	Xử lý khác				
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Cơ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	196.266.414		168.797.632												
1.1	Đất	65.740.446		65.740.446												
1.1.2	Đất công trình sự nghiệp	65.740.446		65.740.446												
1	Quyền sử dụng đất BVĐK Mường La	37.446.381		37.446.381									Tờ trình số 320/TTr-SYT ngày 05/11/2025 của Sở Y tế về phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất			Phương án đề xuất điều chuyển cho UBND xã Mường La quản lý, sử dụng

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán		Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền								Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)	Chi phí xử lý tài sản (Nghìn đồng)	Ghi chú		
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Thu hồi	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất,	Chuyển giao					Xử lý khác	
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác														
2	Quyền sử dụng đất BVĐK khu vực Mường La	28.294.065		28.294.065													Phương án đề xuất giữ lại tiếp tục sử dụng
1.2	Nhà	114.659.537		97.897.593													
1.2.3	Nhà cấp II	81.000.000		79.380.000													
1	Khối nhà điều trị (khối 1)	41.075.581		40.254.070													Phương án đề xuất giữ lại tiếp tục sử dụng
2	Khối sảnh, hội trường	39.924.419		39.125.930													
1.2.4	Nhà cấp III	16.245.045		9.442.443													
1	Nhà làm việc	2.200.000		88.000													Phương án đề xuất điều chuyển cho UBND xã Mường La quản lý, sử dụng
2	Nhà TTKT+Gara ô tô	2.183.011		686.645													
3	Nhà điều trị Khoa Nội, Khoa Ngoại	1.589.161		1.271.329													

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán		Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền								Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)	Chi phí xử lý tài sản (Nghìn đồng)	Ghi chú		
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Thu hồi	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất,	Chuyển giao					Xử lý khác	
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác														
4	Nhà Khoa Dược	5.379.256		3.873.064										Tờ trình số 382/TTr-SYT ngày 12/12/2025 của Sở Y tế về phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất (đợt 2)			Phương án đề xuất giữ lại tiếp tục sử dụng
5	Nhà Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	4.893.617		3.523.405													
1.2.5	<i>Nhà cấp IV</i>	17.414.492		9.075.150													
1	Nhà bảo vệ	143.364		38.178										Tờ trình số 320/TTr-SYT ngày 05/11/2025 của Sở Y tế về phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất			Phương án đề xuất điều chuyển cho UBND xã Mường La quản lý, sử dụng
2	Nhà điều trị khoa lây	283.845		75.591													
3	Nhà vệ sinh	142.349		56.897													
4	Nhà lưu trú bệnh nhân	566.352		226.371													
5	Nhà Khoa Dinh dưỡng	4.416.684		2.354.534										Tờ trình số 382/TTr-SYT ngày 12/12/2025 của Sở Y tế về phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý			Phương án đề xuất giữ lại tiếp tục sử dụng
6	Nhà Đại thể	2.894.224		1.542.911													
7	Nhà Trạm bơm	365.468		194.831													
8	Nhà xử lý chất thải lỏng	577.474		307.852													
9	Nhà xử lý chất thải rắn	383.872		204.642													

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán		Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền								Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)	Chi phí xử lý tài sản (Nghìn đồng)	Ghi chú	
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Thu hồi	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất,	Chuyển giao					Xử lý khác
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
10	Nhà Khoa Y học cổ truyền	4.251.321		2.266.379									nhà đất (đợt 2)			
11	Nhà Khoa Truyền nhiễm	3.389.539		1.806.964												
1.3	Vật kiến trúc, công trình xây dựng khác	15.866.431		5.159.593												
1.3.1	Vật kiến trúc, công trình xây dựng khác	1.242.321		772.358												
1	Sân cầu lông	175.753		79.089									Tờ trình số 320/TTr-SYT ngày 05/11/2025 của Sở Y tế về phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất			Phương án đề xuất điều chuyển cho UBND xã Mường La quản lý, sử dụng
2	Bể cấp nước PCCC + sinh hoạt	1.066.568		693.269									Tờ trình số 382/TTr-SYT ngày 12/12/2025 của Sở Y tế về phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất (đợt 2)			Phương án đề xuất giữ lại tiếp tục sử dụng
1.3.3	Vật kiến trúc khác	14.624.110		4.387.235												

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán		Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền								Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)	Chi phí xử lý tài sản (Nghìn đồng)	Ghi chú	
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Thu hồi	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất,	Chuyển giao					Xử lý khác
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	Cấp điện tổng thể	499.913		149.974												
2	Chữa cháy ngoài nhà	289.887		86.966												
3	Cổng, nhà bảo vệ	516.376		154.913												
4	Cổng, nhà bảo vệ	516.376		154.913												
5	Cổng, nhà bảo vệ	516.376		154.913												
6	Điện chiếu sáng	813.087		243.926												
7	Đường dây 35KV và Trạm biến áp	2.111.450		633.435												
8	Hàng rào	1.716.840		515.052												
9	Kè đá	2.521.816		756.545												
10	Nhà để xe	207.785		62.336												
11	Nhà để xe	207.785		62.336												
12	Phần cấp nước ngoài nhà	2.737.113		821.134												
13	Phần thoát nước thải	329.673		98.902												
14	Sân, đường bê tông	1.639.633		491.890												

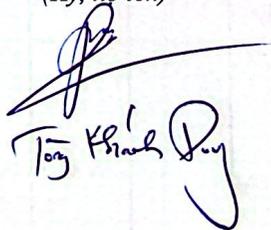
Tờ trình số 382/TTr-SYT ngày 12/12/2025 của Sở Y tế về phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất (đợt 2)

Phương án đề xuất giữ lại tiếp tục sử dụng

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán		Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền								Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)	Chi phí xử lý tài sản (Nghìn đồng)	Ghi chú	
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Thu hồi	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất,	Chuyển giao					Xử lý khác
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
7	Tài sản cố định hữu hình khác	10.616.057														
1	Lò đốt rác	1.392.163											Tờ trình số 320/TTr-SYT ngày 05/11/2025 của Sở Y tế về phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất		Phương án đề xuất điều chuyển cho UBND xã Mường La quản lý, sử dụng	
2	Hệ thống Oxy, khí nén	719.500														
3	Hệ thống nước thải y tế BVĐK Mường La	8.504.394														
	<b>Tổng cộng</b>	<b>206.882.471</b>		<b>168.797.632</b>												

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, họ tên)

  
Tông Văn Tỉnh

Ngày 30 tháng 01 năm 2026

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký, họ tên và đóng dấu)



**BSCKI. Tông Văn Tỉnh**